

Số: 75 /2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2026/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Giang N, sinh năm 2004; HKTT: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2001; HKTT: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Giang N, sinh năm 2004; HKTT: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2001; HKTT: Thôn Đá Bạc, xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Giang N và anh Hoàng Văn Hiếu thuận T ly hôn

2.2 *Về con chung:* Chị Nguyễn Giang N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Việt H1, sinh ngày 27/11/2023 cho đến

khi cháu H1 trưởng thành đủ 18 tuổi, chị N chưa yêu cầu anh Hoàng Văn H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, anh H có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Giang N, anh Hoàng Văn H có quyền thay đổi nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định pháp luật.

2.3 *Về tài sản chung*: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết

2.4 *Về công nợ chung*: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5 *Về án phí*: Chị Nguyễn Giang N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Nguyễn Giang N 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001405 ngày 27/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Lan Anh